TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2018/QĐST-DS	*Tam Bình, ngày 10 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2018/TLST- DS ngày 22 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lê Hữu N, sinh năm 1927

Địa chỉ: ấp PN, xã SP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Lê Hữu N: Chị Phạm Thị Bé T, sinh năm 1987, địa chỉ: ấp PN, xã SP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long là đại diện theo ủy quyền (*Theo văn bản ủy quyền ngày 22/5/2018*)

- *Bị đơn*:

1/ Ông Đặng Minh Q (T1), sinh năm 1974

Địa chỉ: ấp B, xã LP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện hợp pháp của bị đơn ông Đặng Minh Q: Bà Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1974, địa chỉ: ấp B, xã LP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long là đại diện theo ủy quyền (*Theo văn bản ủy quyền ngày 31/8/2018*)

2/ Bà Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1974

Địa chỉ: ấp B, xã LP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Đặng Minh Q và bà Trần Thị Mỹ D đồng ý trả ông Lê Hữu N số tiền là 430.000.000 đồng (Bốn trăm ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người bị thi hành án chưa tự nguyện thi hành án xong thì phải chịu thêm phần tiền lãi trên số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với khoản thời gian chưa thi hành án xong.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Lê Hữu N nộp 5.375.000 đồng (Năm triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm; nhưng ông N là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên ông N không phải nộp tiền án phí.

- Ông Đặng Minh Q và bà Trần Thị Mỹ D tự nguyện nộp 5.375.000 đồng (Năm triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- Đương sự;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo